

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC KẠN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST

Ngày 02/8/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Tạ Văn Tư

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Nguyễn Chiến Thịnh

2. Bà Nguyễn Thị Kim Quỳnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Kim Dung- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Nông Thị Dinh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/HSST, ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

**Vũ Thị P**, sinh ngày 30/4/1964 tại tỉnh Bắc Kạn; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Khắc P; con bà Trần Thị T (đã chết); Có chồng là Đoàn Minh T1 (đã chết) và có 02 con (con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994); Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 9 giờ 30 phút, ngày 21/02/2019, tại cửa hàng sửa chữa xe đạp của Vũ Thị P, thuộc tổ A, phường Đ, Thành phố B, Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành kiểm tra, phát hiện và tạm giữ:

- 0,3 kg (không phẩy ba ky lô gam) hạt nhỏ kim loại màu vàng hình tròn có đường kính 4mm. Niêm phong trong thùng cát tông có ký hiệu A1.

- 1,3 kg (một phẩy ba ki lô gam) bột màu vàng, màu xám đen được đựng trong các túi ni lon. Niêm phong trong thùng cát tông có ký hiệu A2.

- 18 (mười tám) thỏi hình trụ tròn màu đỏ, đế màu vàng và 01 thỏi màu xanh đế màu vàng có cùng kích thước dài 5,2cm, đường kính rộng 1,8cm. Niêm phong trong thùng cát tông có ký hiệu A3.

- 156,5 kg (một trăm năm mươi sáu phẩy năm ki lô gam), hạt nhỏ màu đen có kích thước khác nhau, được đựng trong 03 bao tải dứa màu hồng nhạt có ký hiệu B1, B2, B3.

- Vở đạn các loại màu vàng, có ký hiệu và số lượng khác nhau: vở đạn 12: 10 cái; vở đạn 16: 16 cái; vở đạn 32: 12 cái; vở đạn không có ký hiệu: 43 cái; vở đạn 28: 01 cái; vở đạn 52 13: 01 cái; vở đạn 54 10: 08 cái; vở đạn 52 22 RPD: 08 cái; vở đạn 53 22 RPD: 01 cái; vở đạn 52 10: 04 cái; vở đạn 55 10: 03 cái; vở đạn 56 10: 03 cái. Niêm phong trong các thùng cát tông có ký hiệu A4.

Vũ Thị P khai nhận số đồ vật nêu trên là thuốc súng, vở đạn, đạn chì được dùng cho súng tự chế mua tại Chợ Trời, Thành phố Hà Nội về bán để kiếm lời.

Ngày 25/02/2019; ngày 20/3/2019 Cơ quan An ninh điều tra -Công an tỉnh Bắc Kạn ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 01, 01B và số 02 đối với 0,3 kg (không phẩy ba ki lô gam) nghi là hạt nổ; 1,3kg (một phẩy ba ki lô gam) nghi là thuốc súng; 18 (mười tám) thỏi hình trụ tròn màu đỏ, đế màu vàng và 01 (một) thỏi màu xanh đế màu vàng (nghi là đạn súng tự chế); Các hạt nhỏ màu đen có kích thước khác nhau (nghi là đạn chì) có tổng trọng lượng: 156,5kg (một trăm năm mươi sáu phẩy năm ki lô gam).

- Tại kết luận giám định số 1039/C09-P2 ngày 18/3/2019 kết luận: 1,3kg (một phẩy ba ki lô gam) chất bột màu nâu vàng, xám đen là thuốc phóng NC thuộc vật liệu nổ; 0,3 kg hạt nhỏ vỏ bằng kim loại màu vàng, hình tròn là hạt nổ thuộc vật liệu nổ.

- Tại Kết luận giám định số 983/C09-P3 ngày 21/3/2019 kết luận: 19 (mười chín) viên đạn gửi giám định là đạn ghém cỡ 12, thuốc súng săn.

- Tại Kết luận giám định số 1529/C09-P3 ngày 05/4/2019 kết luận: Các mẫu kim loại hình nấm, màu đen xám là đạn chì hình nấm dùng bắn cho súng hơi.

Qua điều tra đối với Vũ Thị P xác định: Khoảng tháng 5/2018, có một người đàn ông lạ mặt (không rõ họ tên, địa chỉ) đến cửa hàng sửa chữa xe đạp gặp Vũ Thị P hỏi mua thuốc súng, đạn chì, P trả lời không có. Người đàn ông này cho P biết ở “Chợ Trời” Hà Nội có bán thuốc súng, đạn chì và cho P số điện thoại của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) có bán các đồ vật trên. Do có nhu cầu muốn mua vật liệu nổ, vũ khí về bán kiếm lời, nên P đã sử dụng số điện thoại 0363506164 gọi cho người đàn ông ở Hà Nội hỏi mua thuốc súng, hạt nổ, đạn ghém cỡ 12, đạn chì và vở đạn. Giữa P và người đàn ông thống nhất việc mua bán, giao nhận và vận chuyển đồ vật trên là hẹn nhau tại một địa điểm ở khu vực Thành phố Hà Nội, sau đó người đàn ông trên sẽ cho một người khác vận chuyển vật liệu nổ, vũ khí đến và nhận tiền từ P. Sau khi đã thống nhất việc mua bán,

trong các tháng 5/2018, tháng 8/2018 và tháng 01/2019, P đã 03 (ba) lần đến “Chợ Trời” Hà Nội để mua thuốc súng, hạt nổ, đạn ghém cỡ 12, đạn chì và vỏ đạn, tuy nhiên số lượng cụ thể mỗi lần mua P không nhớ rõ. Về cách thức sau khi mua được P đi xe ô tô khách vận chuyển vật liệu nổ, vũ khí từ Hà Nội về đến bến xe khách Bắc Kạn, rồi P thuê xe ôm để vận chuyển vật liệu nổ, vũ khí mang về cất giấu tại nhà để bán kiếm lời. Giá cả mua và bán các loại vật liệu nổ, vũ khí như sau:

- Thuốc súng mua với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/0,1kg (không phải một ki lô gam), bán ra với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng)/0,1kg (không phải một ki lô gam);
- Hạt nổ mua với giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng)/01 (một) gói, bán ra với giá 60.000 đồng (sáu mươi nghìn đồng)/01 (một) gói;
- Đạn ghém cỡ 12 mua có giá 35.000 đồng (ba mươi năm nghìn đồng)/01 (một) viên, bán ra với giá 60.000 đồng (sáu mươi nghìn đồng)/01 (một) viên;
- Đạn chì mua giá 70.000 đồng (bảy mươi nghìn đồng)/01kg (một ki lô gam), bán ra với giá 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng)/01kg (một ki lô gam);
- Vỏ đạn tùy từng loại, có giá từ 15.000 đồng - 20.000 đồng (mười năm nghìn đến hai mươi nghìn đồng)/01 (một) chiếc, bán ra với giá từ 20.000 đồng - 25.000 đồng (hai mươi đến hai năm nghìn đồng)/01 (một) chiếc.

Từ khi mua đến ngày Cơ quan Công an phát hiện, P đã bán cho 03 (ba) người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ thu lời khoảng 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) từ việc bán thuốc súng, đạn ghém cỡ 12, đạn chì và đã tự nguyện giao nộp số tiền 700.000 đồng cho Cơ quan An ninh điều tra. Ngoài ra trước thời điểm tháng 5/2018, P còn mua đạn súng hơi về bán. Song do thời gian diễn ra đã lâu nên P không nhớ rõ đã mua từ ai, số lượng và bán cho người nào.

Quá trình điều tra Vũ Thị P thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS BK-P1 ngày 26/6/2019 của VKSND tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Vũ Thị P về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ" theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

*\*Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị P phạm tội: "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ".*

- Áp dụng: Khoản 1 + khoản 5 Điều 305; điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị P từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng).

\*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu giao cho Ban chỉ huy quân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để quản lý và xử lý theo thẩm quyền: 1,3kg (một phẩy ba ki lô gam) thuốc phóng NC; 0,3kg (không phẩy ba ki lô gam) hạt nổ; 156,5kg (một trăm năm mươi sáu phẩy năm ki lô gam) gồm đạn súng hơi và hạt kim loại chì hình cầu; 110 (một trăm mười) vỏ đạn các loại.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim điện thoại của nhà mạng Viettel.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng- VNĐ).

\*Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 21 tháng 02 năm 2019 tại tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Công an tỉnh Bắc Kạn kiểm tra cửa hàng sửa chữa xe đạp của Vũ Thị P thu giữ 1,6 kg (một phẩy sáu ki lô gam) vật liệu nổ, trong đó có 1,3 kg thuốc phóng NC; 0,3 kg là hạt nổ. Số vật liệu nổ trên Vũ Thị P mua vận chuyển về tàng trữ để bán kiếm lời.

[3] Hành vi nêu trên của Vũ Thị P đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào ...tàng trữ, vận chuyển,...mua bán trái phép...vật liệu nổ thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”.*

Cáo trạng số 14/CT-VKSBK-P1, ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã trực tiếp xâm phạm đến quy định quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền có được từ hành vi phạm tội; Bị cáo có bố đẻ và mẹ chồng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, có cơ hội được tiếp tục lao động làm ăn lương thiện nên cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đảm bảo sự công bằng và khoan hồng của pháp luật.

Trong vụ án này, ngoài hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ. Vũ Thị P còn có hành vi mua, bán phế phẩm, phế liệu là 110 vỏ đạn các loại, hành vi vận chuyển 19 viên đạn ghém cỡ 12 thuộc súng săn và 156,5kg (một trăm năm mươi sáu phẩy năm ki lô gam) các hạt kim loại hình cầu, hình nấm màu đen sẫm là đạn súng hơi mà không có giấy phép. Qua điều tra xác định hành vi trên không cấu thành tội phạm nhưng vi phạm Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Phòng, chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy và chữa cháy; Phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 26/4/2019, Giám đốc Công an tỉnh Bắc Kạn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Thị P với tổng số tiền là 17.000.000đ (mười bảy triệu đồng). Ngày 03/5/2019, Vũ Thị P đã nộp số tiền trên tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

Đối với Đoàn Mạnh T2; Đoàn Thị Quỳnh M là hai con của Vũ Thị P; Nông Thu T3 là con dâu của Vũ Thị P, cùng trú tại tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Qua điều tra xác định những người này không biết việc Vũ Thị P tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ và vũ khí nên không có căn cứ xem xét về trách nhiệm.

Đối với người đàn ông cung cấp thông tin nơi bán, người bán ở khu vực “Chợ Trời” Thành phố Hà Nội, người vận chuyển và người đến mua vật liệu nổ, vũ khí...những người trên P không biết rõ họ tên, địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể của những người này, nên không đủ căn cứ để làm rõ, xử lý.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với: 1,3kg (một phẩy ba ki lô gam) thuốc phóng NC; 0,3kg (không phẩy ba ki lô gam) hạt nổ; 156,5kg (một trăm năm mươi sáu phẩy năm ki lô gam) các hạt kim loại hình cầu, hình nấm màu đen sẫm; 110 (một trăm mười) vỏ đạn các loại. Xét thấy: cần tịch thu giao cho Ban chỉ huy quân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để quản lý và xử lý theo thẩm quyền.

- 01 (một) sim điện thoại của nhà mạng Viettel không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền: 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng- VNĐ) là tiền có được từ hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Vũ Thị P phạm tội "*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ*".

\*Áp dụng: khoản 1 + khoản 5 Điều 305; Điều 65; điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

-Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị P 15 (mười năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Vũ Thị P 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu: 1,3kg (một phẩy ba ki lô gam) thuốc phóng NC; 0,3kg (không phẩy ba ki lô gam) hạt nổ; 156,5kg (một trăm năm mươi sáu phẩy năm ki lô gam) các hạt kim loại hình cầu, hình nấm màu đen sẫm; 110 (một trăm mười) vỏ đạn các loại có màu vàng đồng giao cho Ban chỉ huy quân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để quản lý và xử lý theo thẩm quyền.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim điện thoại của nhà mạng Viettel.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng- VNĐ).

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/6/2019 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).*

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Thị P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự*

*có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn  
(Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Tư**